

KẾ HOẠCH

Hoạt động Điều dưỡng của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình năm 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT, ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 31/2021/TT-BYT, ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế về việc Quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện;

Căn cứ Kế hoạch số 216/2025/KH-SYT, ngày 21/01/2025 của Sở Y tế Quảng Bình về hoạt động điều dưỡng trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 39 /2025/KH-BVBQB, ngày 20 /01/2025 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình về hoạt động bệnh viện năm 2025;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, mục tiêu chất lượng của Phòng điều dưỡng, kết quả hoạt động của Phòng điều dưỡng thực hiện trong năm 2024. Phòng Điều dưỡng xây dựng chỉ tiêu kế hoạch, mục tiêu chất lượng năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU:

Nâng cao toàn diện chất lượng chăm sóc người bệnh, hướng tới sự hài lòng tối đa thông qua việc đảm bảo nguồn lực, tuân thủ quy định, phát triển chuyên môn và rèn luyện ý thức của đội ngũ điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, góp phần vào sự phát triển bền vững của bệnh viện.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

1. Nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh:

○ Thực hiện thí điểm và đánh giá hiệu quả các mẫu phiếu điều dưỡng theo Thông tư 32/2023/TT-BYT tại các khoa trọng điểm, làm cơ sở cho việc triển khai đồng bộ trên toàn bệnh viện.

○ Đảm bảo 100% người bệnh nội trú được nhận định, đánh giá nhu cầu và có kế hoạch chăm sóc toàn diện, cụ thể, đáp ứng các quy định tại Thông tư 31/2021/TT-BYT.

- Đảm bảo 95% người bệnh điều trị ngoại trú được tiếp nhận, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe đầy đủ về bệnh tật, nội quy và các quy định liên quan.
- Duy trì và cải thiện 10 chỉ số đánh giá chất lượng chăm sóc người bệnh, tổ chức giám sát định kỳ để đảm bảo các chỉ số đạt mục tiêu đề ra.
- Phân đầu nâng cao mức điểm các tiêu chí C6.1, C6.2, C6.3 trong Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện (ví dụ: C6.1 M3, C6.2 M3 lên M4, C6.3 M2 lên M3).

2. Phát triển nguồn nhân lực điều dưỡng:

- Đảm bảo 100% điều dưỡng mới được đào tạo theo kế hoạch, có đủ kiến thức và kỹ năng để thực hiện nhiệm vụ.
- Đảm bảo trên 90% điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên tham gia học tập, tập huấn về kỹ năng tư vấn giáo dục sức khỏe và cập nhật kiến thức chuyên môn liên tục.
- Xây dựng và triển khai hệ thống quản lý nhân lực điều dưỡng trên phần mềm, đảm bảo điều phối nhân lực hợp lý và đánh giá hiệu quả công việc dựa trên bảng mô tả công việc.
- Xây dựng và triển khai các quy trình kỹ thuật điều dưỡng, quy trình chăm sóc các bệnh thường gặp theo lộ trình ưu tiên tại các khoa nội trú, khoa Xét nghiệm, CĐHA-TDCN và khoa KSNK xây dựng các bảng kiểm phù hợp.

3. Tăng cường hoạt động chuyên môn và cộng đồng:

- Tổ chức sinh hoạt Hội đồng người bệnh định kỳ (01 lần/tuần tại khoa, 01 lần/tháng tại bệnh viện), lồng ghép hoạt động truyền thông, tư vấn dinh dưỡng với sự phối hợp của Phòng khám dinh dưỡng.
- Tổ chức đi buồng của Điều dưỡng trưởng khoa hàng ngày để giám sát, hướng dẫn và nâng cao chất lượng chăm sóc.
- Tổ chức bình phiếu chăm sóc người bệnh và sinh hoạt khoa học định kỳ (01 lần/tháng tại khoa và toàn viện), kết hợp học tập các quy trình, quy định mới.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ (2 tuần/lần về chuyên môn, KSNK, dinh dưỡng, giao tiếp ứng xử, phong cách, quản lý dược; 1 tháng/lần về chăm sóc toàn diện, TT31, tiêm an toàn) theo tiêu chí và bảng kiểm giám sát.
- Xây dựng mô hình bệnh tật của các khoa, từ đó làm căn cứ để xây dựng quy trình chăm sóc người bệnh và các bài truyền thông giáo dục sức khỏe theo thứ tự ưu tiên từng mặt bệnh tại các khoa.

- Tham gia hoạt động chỉ đạo tuyến theo kế hoạch của Bệnh viện.
- Phối hợp với Hội Điều dưỡng tổ chức các hoạt động chuyên môn và cộng đồng (hội thi, hội thảo khoa học, tọa đàm, khám cấp thuốc miễn phí, tham gia các CLB, hoạt động thiện nguyện,...).
- Đề xuất Tỉnh Hội Điều dưỡng Quảng Bình khen thưởng các hội viên tiêu biểu.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

A. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh

1. Triển khai hiệu quả Thông tư 32/2023/TT-BYT:

1.1. Giải pháp:

- Thành lập Ban chỉ đạo triển khai Thông tư 32 do Điều dưỡng trưởng bệnh viện làm trưởng ban.
- Tổ chức tập huấn chuyên sâu về các mẫu phiếu điều dưỡng mới cho 100% điều dưỡng viên, kỹ thuật viên.
- Lựa chọn 2-3 khoa lâm sàng (ví dụ: Nội tổng hợp, Ngoại tổng hợp, Khoa Khám bệnh) để thực hiện thí điểm.
- Xây dựng quy trình sử dụng các mẫu phiếu điều dưỡng mới phù hợp với từng khoa.
- Theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả việc sử dụng các mẫu phiếu mới.
- Tổ chức hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng mô hình thành công ra toàn bệnh viện.
- Đảm bảo cung cấp đủ số lượng phiếu điều dưỡng theo quy định.

1.2. Đo lường:

- Số lượng điều dưỡng viên được tập huấn.
- Số khoa thực hiện thí điểm.
- Đánh giá mức độ hài lòng của điều dưỡng viên và bác sĩ về các mẫu phiếu mới.
- Đánh giá tính đầy đủ và chính xác của thông tin được ghi trong phiếu.

2. Nâng cao chất lượng chăm sóc toàn diện theo Thông tư 31/2021/TT-BYT:

2.1. Giải pháp:

- Xây dựng và ban hành các quy trình chăm sóc người bệnh toàn diện cho từng chuyên khoa, bệnh lý thường gặp.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho điều dưỡng viên về kỹ năng nhận định, đánh giá nhu cầu của người bệnh (thể chất, tinh thần, xã hội, tâm linh).
- Hướng dẫn điều dưỡng viên lập kế hoạch chăm sóc cụ thể, phù hợp với từng người bệnh.
- Tăng cường vai trò của điều dưỡng viên trong việc theo dõi, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch chăm sóc.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa điều dưỡng viên, bác sĩ và các thành viên khác trong nhóm chăm sóc.
- Cung cấp đầy đủ các phương tiện, dụng cụ hỗ trợ chăm sóc (ví dụ: đệm chống loét, gối, chăn,...).

2.2. Đo lường:

- Tỷ lệ người bệnh được nhận định, đánh giá nhu cầu và có kế hoạch chăm sóc rõ ràng, cụ thể (mục tiêu: 100%).
- Đánh giá mức độ hài lòng của người bệnh về chất lượng chăm sóc.
- Số lượng các biến chứng do chăm sóc không đúng cách (ví dụ: loét tì đè, nhiễm trùng,...).

3. Nâng cao kỹ năng giao tiếp, ứng xử và đạo đức nghề nghiệp:

3.1. Giải pháp:

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho điều dưỡng viên, kỹ thuật viên, hộ sinh.
- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử chuẩn mực cho nhân viên y tế.
- Thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt khoa học, thảo luận về các vấn đề đạo đức trong thực hành.
- Khen thưởng, biểu dương những cá nhân có thành tích tốt, có thái độ phục vụ tận tâm, chu đáo.
- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp.

3.2. Đo lường:

- Đánh giá sự hài lòng của người bệnh về thái độ phục vụ của nhân viên y tế.
- Số lượng các khiếu nại, phản ánh về thái độ phục vụ.
- Số lượng các tấm gương tốt được khen thưởng, biểu dương.

B. Nhóm giải pháp phát triển nguồn nhân lực điều dưỡng: 1. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn:

1.1. Giải pháp:

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng dài hạn và ngắn hạn cho đội ngũ điều dưỡng viên, kỹ thuật viên, hộ sinh.
- Ưu tiên đào tạo các chuyên ngành còn thiếu, các kỹ thuật mới, chuyên sâu.
- Cử cán bộ đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo uy tín trong nước.
- Mời các chuyên gia đến giảng dạy, chuyển giao kỹ thuật tại bệnh viện.
- Tạo điều kiện cho cán bộ tham gia các hội thảo, hội nghị khoa học để cập nhật kiến thức mới.
- Khuyến khích cán bộ tự học tập, nghiên cứu khoa học.

1.2. Đo lường:

- Số lượng cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng.
- Số lượng các kỹ thuật mới được triển khai.
- Số lượng các công trình nghiên cứu khoa học được công bố.

2. Thu hút và giữ chân nhân tài:

2.1. Giải pháp:

- Xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý (lương, thưởng, phụ cấp,...).
- Tạo điều kiện cho cán bộ phát triển chuyên môn, nâng cao thu nhập.
- Cải thiện điều kiện làm việc, tạo môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp.
- Tạo cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp.

2.2. Đo lường:

- Tỷ lệ cán bộ nghỉ việc.
- Số lượng hồ sơ xin việc.
- Đánh giá mức độ hài lòng của nhân viên về các chính sách đãi ngộ.

3. Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực:

3.1. Giải pháp:

- Xây dựng bảng mô tả công việc cho từng vị trí điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.
- Thực hiện phân công công việc khoa học, phù hợp với năng lực của từng người.
- Sử dụng phần mềm quản lý nhân lực để theo dõi, đánh giá hiệu quả công việc.

- Tổ chức các buổi họp giao ban, sinh hoạt chuyên môn định kỳ để nắm bắt tình hình và giải quyết các vấn đề phát sinh.

3.2. Đo lường:

- Đánh giá hiệu quả sử dụng nhân lực dựa trên các chỉ số (ví dụ: số bệnh nhân được chăm sóc trên một điều dưỡng, thời gian thực hiện các kỹ thuật,...).
- Đánh giá mức độ hài lòng của nhân viên về công việc.

C. Nhóm giải pháp tăng cường quản lý và cải tiến chất lượng:

1. Xây dựng và áp dụng các quy trình, quy định chuẩn:

1.1. Giải pháp:

- Xây dựng hoặc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy trình kỹ thuật điều dưỡng, quy trình chăm sóc người bệnh cho từng chuyên khoa.
 - * Đảm bảo các quy trình được xây dựng dựa trên bằng chứng khoa học, tuân thủ các hướng dẫn của Bộ Y tế và phù hợp với điều kiện thực tế của bệnh viện.
 - * Tổ chức đào tạo, tập huấn cho nhân viên về các quy trình mới.
 - * Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy trình.

1.2. Đo lường:

- Số lượng quy trình được xây dựng hoặc sửa đổi.
- Tỷ lệ tuân thủ các quy trình của nhân viên y tế.
- Đánh giá hiệu quả của các quy trình mới.

2. Triển khai đánh giá chất lượng bệnh viện theo Bộ tiêu chí của Bộ Y tế:

2.1. Giải pháp:

- Tổ chức tự đánh giá chất lượng bệnh viện định kỳ theo Bộ tiêu chí.
- Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng dựa trên kết quả tự đánh giá.
- Triển khai các biện pháp cải tiến cụ thể, có mục tiêu rõ ràng, phân công trách nhiệm và thời gian thực hiện.

- Đánh giá lại chất lượng bệnh viện sau khi thực hiện các biện pháp cải tiến.

2.2. Đo lường:

- Điểm số theo Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện.
- Số lượng các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện.
- Đánh giá hiệu quả của các hoạt động cải tiến.

3. Xây dựng và duy trì văn hóa chất lượng:

3.1. Giải pháp:

- Tổ chức các buổi sinh hoạt khoa học, thảo luận về các vấn đề chất lượng.
- Khuyến khích nhân viên tham gia vào các hoạt động cải tiến chất lượng.
- Biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý chất lượng.

- Tạo môi trường làm việc cởi mở, khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới.

3.2. Đo lường:

- Số lượng các sáng kiến cải tiến chất lượng được đề xuất và triển khai.
- Mức độ tham gia của nhân viên vào các hoạt động quản lý chất lượng.
- Đánh giá sự thay đổi về nhận thức và thái độ của nhân viên đối với công tác quản lý chất lượng.

D. NHÓM GIẢI PHÁP VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN:

1. Ứng dụng công nghệ thông tin:

1.1. Giải pháp:

- Triển khai bệnh án điện tử (EMR).
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện (quản lý nhân sự, tài chính, vật tư, trang thiết bị,...).
- Xây dựng trang web và ứng dụng di động của bệnh viện để cung cấp thông tin, tư vấn sức khỏe, đặt lịch khám bệnh trực tuyến cho người dân.

- Sử dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, hội chẩn từ xa.

1.2. Đo lường:

- Tỷ lệ bệnh án điện tử được sử dụng.
- Số lượng các dịch vụ trực tuyến được cung cấp.
- Đánh giá mức độ hài lòng của nhân viên và người bệnh về các ứng dụng công nghệ thông tin.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng khoa/phòng/ban trong việc thực hiện các giải pháp.
- Xây dựng lộ trình thực hiện chi tiết, có thời gian cụ thể cho từng hoạt động.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện.
- Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện và có biện pháp điều chỉnh kịp thời.

Trên đây là kế hoạch hoạt động công tác Điều dưỡng năm 2025. Để kế hoạch được tổ chức thực hiện đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao, đề nghị các Khoa, Phòng, Tổ phối hợp thực hiện tốt./.

Nơi nhận:

- Phòng NVY sở YT } Đề báo cáo
- BGĐ bệnh viện; }
- Các khoa/phòng; (Đề phối hợp)
- HĐDD bệnh viện;
- Lưu phòng DD.

CHỦ TỊCH HĐDD
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Thị Lệ Thu